

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG

Số: 11 /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Song, ngày 09 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư do huyện quản lý năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG KHOA V - KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về
quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh
Đắk Nông về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước thực
hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của Hội đồng nhân
dân huyện Đắk Song giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển sử dụng ngân sách nhà
nước do huyện quản lý năm 2022;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 105/TTr-UBND
ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư do huyện
quản lý năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân
dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ
họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư do huyện quản lý năm 2022, gồm
7 công trình với số tiền: 8.537 triệu đồng (bằng chữ: Tám tỷ năm trăm ba mươi
bảy triệu đồng) chi tiết như phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và
định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân huyện. Trong trường
hợp cần thiết phải điều chỉnh, bổ sung, Ủy ban nhân dân huyện quyết định điều
chỉnh kế hoạch vốn đầu tư giữa các ngành, lĩnh vực của các đơn vị sử dụng các
nguồn vốn và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các
Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát
việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.



Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa V, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 09 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua. /

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh Đắk Nông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Các ban của HĐND huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Trung tâm VH-TT&TT;
- Thường trực HĐND các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH

K'THANH





ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XDCB DO HUYỆN QUẢN LÝ NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Song)

Đơn vị tỉnh: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án		Lũy kế bố trí vốn đến hết ngày 30/12/2021	Kế hoạch vốn năm 2022 trước khi điều chỉnh	Điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2022 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư			Giảm	Tăng		
A	Kế hoạch vốn đầu tư XDCB do huyện quản lý năm 2022		21.000	4.998	8.537	8.537			0
I	Lĩnh vực Giáo dục		19.500	4.998	7.887	7.887			
1	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự xã Đắk Mól, hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng, nhà hiệu bộ, nhà bảo vệ	1288/QĐ-UBND 12/10/2020	4.800	1.700	2.065	2.065			
2	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh phân hiệu thôn Tân Bình II, hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng, sân bê tông	1289/QĐ-UBND 12/10/2020	3.750	1.300	1.400	1.400			
3	Trường Mầm non Vành Khuyên, hạng mục: Nhà lớp học 4 phòng 2 tầng, Nhà bảo vệ, hàng rào	1295/QĐ-UBND 12/10/2020	2.850	998	1.092	1.092			
4	Trường THCS Lý Thường Kiệt, hạng mục: Xây mới nhà đa năng	1290/QĐ-UBND 12/10/2020	2.800	1.000	1.200	1.200			
5	Trường THCS Lê Quý Đôn xã Trường Xuân, hạng mục: Nhà hiệu bộ	1851/QĐ-UBND 17/11/2021	1.800		730	730			
6	Trường TH Nguyễn Đình Chiểu xã Đắk N'Drung; hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng, 02 tầng	1850/QĐ-UBND, 17/11/2021	3.500		1.400	1.400			
II	Lĩnh vực Giao thông		1.500		650	650			
1	Đường GT từ Bon A3 đi thôn 4 xã Đắk Mól	1848/QĐ-UBND 17/11/2021	1.500		650	650			
B	Kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022		21.000	4.998			8.537	8.537	
I	Lĩnh vực Giáo dục		19.500	4.998			7.887	7.887	
1	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự xã Đắk Mól, hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng, nhà hiệu bộ, nhà bảo vệ	1288/QĐ-UBND 12/10/2020	4.800	1.700			2.065	2.065	
2	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh phân hiệu thôn Tân Bình II, hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng, sân bê tông	1289/QĐ-UBND 12/10/2020	3.750	1.300			1.400	1.400	

Stt	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án		Lũy kế bố trí vốn đến hết ngày 30/12/2021	Kế hoạch vốn năm 2022 trước khi điều chỉnh	Điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2022 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư			Giảm	Tăng		
3	Trường Mầm non Vành Khuyên, hạng mục: Nhà lớp học 4 phòng 2 tầng, Nhà bảo vệ, hàng rào	1295/QĐ-UBND 12/10/2020	2.850	998			1.092	1.092	
4	Trường THCS Lý Thường Kiệt, hạng mục: Xây mới nhà đa năng	1290/QĐ-UBND 12/10/2020	2.800	1.000			1.200	1.200	
5	Trường THCS Lê Quý Đôn xã Trường Xuân, hạng mục: Nhà hiệu bộ	1851/QĐ-UBND 17/11/2021	1.800				730	730	
6	Trường TH Nguyễn Đình Chiểu xã Đăk N'Drung; hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng, 02 tầng	1850/QĐ-UBND, 17/11/2021	3.500				1.400,0	1.400	
II	Lĩnh vực Giao thông		1.500				650	650	
1	Đường GT từ Bon A3 đi thôn 4 xã Đăk Mol	1848/QĐ-UBND 17/11/2021	1.500				650	650	



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁP TRIỂN NGUỒN NSNN DO HUYỆN QUẢN LÝ NĂM 2022 SAU KHI ĐIỀU CHỈNH
(Kèm theo Nghị quyết ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Song)

Stt	Nội dung	Chủ đầu tư	Tổng mức vốn đầu tư	Lấy kế bố trí vốn đến hết ngày 30/12/2021	KH vốn đã phê duyệt	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
	Tổng số		172.026,63	64.384,11	53.915,00	45.378,00	
1	Các dự án đã quyết toán hoàn thành		62.357,63	46.417,58	15.842,60	15.977,66	
1	Quốc phòng - an ninh		2.974,52	1.538,16	1.381,09	1.374,99	
1.1	Nhà làm việc Xã đội xã Đắk Hòa	BQLDA&PTQĐ	824,52	788,16	36,36	36,36	
1.2	Nhà làm việc Công an xã Nam Bình	BQLDA&PTQĐ	2.150	750,00	1.344,73	1.338,63	
2	Giáo dục - đào tạo và dạy nghề		10.290,97	7.360,20	2.927,98	2.927,98	
2.1	Trường TH Lương Thế Vinh hạng mục Nhà lớp học 6 phòng	BQLDA&PTQĐ	3.055,70	2.300,00	755,70	755,70	
2.2	Trường THCS Bé Văn Dân hạng mục Nhà chức năng 3 phòng, nhà bảo vệ, sân hàng rào	BQLDA&PTQĐ	2.164,28	1.707,60	456,67	456,67	
2.3	Trường TH Trương Vương, xã Trường Xuân, hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng.	BQLDA&PTQĐ	3.770,99	2.897,60	876,69	876,69	
2.4	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự phân hiệu 1, hạng mục nhà lớp học 2 phòng bộ môn	BQLDA&PTQĐ	1.300	455,00	838,92	838,92	
3	Văn hóa thông tin		6.502,05	4.905,50	1.543,41	1.464,63	
3.1	Nhà văn hóa xã Trường Xuân	BQLDA&PTQĐ	1.692,00	1.623,43	68,57	68,57	
3.2	Nhà làm việc phòng Văn hóa và Thông tin	BQLDA&PTQĐ	2.560,05	2.520,07	39,98	39,98	
3.3	Nhà văn hóa xã Đắk Mól	BQLDA&PTQĐ	2.250	762,00	1.434,86	1.356,08	
4	Các hoạt động kinh tế		26.640,40	20.244,72	6.409,68	6.634,22	
4.1	Chợ xã Nam Bình	BQLDA&PTQĐ	4.907,99	4.175,22	732,77	705,11	
4.3	Đường giao thông thôn 2 xã Nam Bình	BQLDA&PTQĐ	3.174,72	3.111,50	63,22	63,22	
4.4	Nâng cấp đường liên xã từ thôn Thuận Hòa đi QL 14C	BQLDA&PTQĐ	6.521,50	5.900,00	621,50	602,65	
4.6	Đường giao thông Đắk Kual 5 xã Đắk N'Drưng	BQLDA&PTQĐ	2.782,97	1.858,00	938,97	938,97	
4.7	Đường giao thông thôn 2 xã Nam Bình (giai đoạn 2)	BQLDA&PTQĐ	2.709,19	1.600,00	1.109,19	856,27	
4.8	Đường giao thông thôn Đắk Tiên xã Đắk N'Drưng đi xã Năm N'jang	BQLDA&PTQĐ	2.448,44	875,00	1.573,44	1.573,44	
4.9	Đường giao thông liên xã Nam Bình đi xã Thuận Hạnh	BQLDA&PTQĐ	4.095,59	2.725,00	1.370,59	1.370,59	
4.10	Khu dân cư thị trấn Đức An huyện Đắk Song hạng mục: san ủi mặt bằng và xây dựng đường giao thông	BQLDA&PTQĐ	5.661,75			135,06	
4.11	Quy hoạch phân lô chi tiết khu đất TDP 6 thị trấn Đức An, hạng mục: San nền, đường giao thông, hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông	BQLDA&PTQĐ	6.957,00	4.288,00		388,91	
5	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể		15.949,69	12.369,00	3.580,44	3.575,84	
5.1	Nhà lưu trữ UBND huyện Đắk Song	BQLDA&PTQĐ	6.670,26	5.169,00	1.501,00	1.501,00	
5.2	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở UBND thị trấn Đức An	BQLDA&PTQĐ	752,89	700,00	52,89	52,89	
5.3	Hạ tầng Kỹ thuật trụ sở Đảng ủy - HĐND&UBND xã Đắk Mól	BQLDA&PTQĐ	1.869,28	1.200,00	669,28	669,28	
5.4	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND&UBND xã Đắk Mól, hạng mục: Nhà làm việc 02 tầng và các hạng mục phụ trợ.	BQLDA&PTQĐ	6.657,27	5.300,00	1.357,27	1.352,67	
11	Dự án hoàn thành chuyển tiếp sang năm 2022		38.250,00	17.681,00	15.092,40	9.200,34	
1	Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề		15.200,00	5.523,00	6.492,40	600,34	
1.1	Trường TH Vĩra A Đinh, hạng mục Khu nhà thể chất, sân bê tông	BQLDA&PTQĐ	1.000,00	525,00	300,00	300,00	
1.2	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự xã Đắk Mól, hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng, nhà hiệu bộ, nhà bảo vệ	BQLDA&PTQĐ	4.800,00	1.700,00	2.400,00		
1.3	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh phân hiệu thôn Tân Bình II, hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng, sân bê tông	BQLDA&PTQĐ	3.750,00	1.300,00	1.400,00		
1.4	Trường THCS Lý Thường Kiệt, hạng mục: Nhà đa năng	BQLDA&PTQĐ	2.800,00	1.000,00	1.300,00		

Stt	Nội dung	Chủ đầu tư	Tổng mức vốn đầu tư	Lũy kế bố trí vốn đến hết ngày 30/12/2021	KH vốn đã phê duyệt	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
1.5	Trường Mầm non Vành Khuyên, hạng mục: Nhà lớp học 4 phòng 2 tầng, Nhà bảo vệ, hàng rào	BQLDA&PTQĐ	2.850,00	998,00	1.092,40	300,34	
2	Các hoạt động kinh tế		23.050,00	12.158,00	8.600,00	8.600,00	
2.1	Đường giao thông TDP3 thị trấn Đức An (phía Nam)	BQLDA&PTQĐ	2.400,00	1.730,00	400,00	400,00	
2.2	Đường giao thông từ bon Jang Plei 3 đi bon Jang Plei 2 xã Trường Xuân	BQLDA&PTQĐ	4.000,00	2.448,00	1.300,00	1.300,00	
2.3	Quảng trường trung tâm huyện Đắk Song	BQLDA&PTQĐ	14.500,00	7.000,00	6.000,00	6.000,00	
2.4	Đường giao thông tổ dân phố 4 thị trấn Đức An	BQLDA&PTQĐ	1.300	480,00	600,00	600,00	
2.5	Sân thi đấu bóng khu dân cư tổ dân phố 6 (khu nhà công vụ)	BQLDA&PTQĐ	850	500,00	300,00	300,00	
III	Dự án Khởi công mới năm 2022		16.300,00		6.480,00	3.700,00	
I	Giáo dục - đào tạo và dạy nghề		12.800,00		5.030,00	2.900,00	
1.1	Trường Mầm non Sơn Ca, thị trấn Đức An; hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng, 02 tầng.	BQLDA&PTQĐ	4.000,00		1.500,00	1.500,00	
1.2	Trường THCS Lê Quý Đôn xã Trường Xuân; hạng mục: Nhà hiệu bộ	BQLDA&PTQĐ	1.800,00		730		
1.3	Trường TH Nguyễn Đình Chiểu xã Đắk N'Drung; hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng, 02 tầng	BQLDA&PTQĐ	3.500,00		1.400,00		
1.4	Trường TH Trần Hưng Đạo, hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng, 2 tầng	BQLDA&PTQĐ	3.500,00		1400	1.400,00	
2	Các hoạt động kinh tế		3.500,00		1450	800,00	
2.1	Đường GT từ Bon A3 đi thôn 4 xã Đắk Mol	BQLDA&PTQĐ	1.500,00		650		
2.2	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tổ dân phố 6 giai đoạn 2 (Lưới điện hạ thế, trạm biến áp và đường giao thông)	BQLDA&PTQĐ	2.000,00		800,00	800,00	
IV	Đối ứng các công trình và trích lập tiền sử dụng về tính theo quy định		55.119,00	285,53	4.500,00	16.500,00	